

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI

Mẫu số 19.
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **370** /PCTT-VPĐK-ĐK

TP.HCM, ngày **12** tháng **8** năm 2025

PHIẾU CHUYỂN THÔNG TIN
ĐỂ XÁC ĐỊNH NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH VỀ ĐẤT ĐAI
CỦA 01 HỒ SƠ CHUNG CƯ M1 (SARIMI), KHU ĐÔ THỊ MỚI THỦ
THIỆM, PHƯỜNG AN KHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Kính gửi: Thuế cơ sở 2 Thành phố Hồ Chí Minh.

I. THÔNG TIN VỀ HỒ SƠ THỦ TỤC

- 1.1. Mã số hồ sơ thủ tục hành chính: 792711512025000076.
1.2. Ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ: ngày 23 tháng 6 năm 2025.

II. THÔNG TIN CHUNG VỀ NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT, CHỦ SỞ HỮU TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT:.

- 2.1. Tên: **Ông(bà) NGUYỄN HOÀI ĐỨC – TRẦN NGUYỆT MINH**
2.2. Địa chỉ: 702/1 Sư Vạn Hạnh, phường Hòa Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh.
2.3. Số điện thoại liên hệ: Email (nếu có):
2.4. Mã số thuế (nếu có):
2.5. Giấy tờ pháp nhân/Số hộ chiếu/Số định danh cá nhân:
2.6. Loại thủ tục cần xác định nghĩa vụ tài chính: Cấp Giấy chứng nhận cho người mua nhà trong dự án phát triển nhà ở.

III. THÔNG TIN VỀ ĐẤT VÀ TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

3.1. Thông tin về đất

- 3.1.1. Thửa đất số: 21 ; Tờ bản đồ số: 35 thuộc phường An Lợi Đông, Tp.Thủ Đức (cũ).
3.1.2. Địa chỉ tại: Số 74 Nguyễn Cơ Thạch, phường An Lợi Đông, Thành phố Thủ Đức, (nay là phường An Khánh, Thành phố Hồ Chí Minh).
Vị trí khu đất: vị trí 1, đường Nguyễn Cơ Thạch đoạn cầu Thủ Thiêm 1 đến đường Bùi Thiện Ngộ
3.1.3. Giá đất

- Giá đất theo bảng giá:m².

- Giá đất cụ thể: m²

- Giá trúng đấu giá: m²

- Giá đất trước khi chuyển mục đích sử dụng đất:

3.1.4. Diện tích thửa đất: 7822,9m²

- Diện tích sử dụng chung: 7822,9m²

- Diện tích sử dụng riêng: m²

- Diện tích phải nộp tiền sử dụng đất/tiền thuê đất: m²

- Diện tích không phải nộp tiền sử dụng đất/tiền thuê đất: m²

- Diện tích đất trong hạn mức: m²

- Diện tích đất ngoài hạn mức: m²

- Diện tích chuyển mục đích sử dụng đất: m²

3.1.5. Nguồn gốc sử dụng đất: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất.

3.1.6. Mục đích sử dụng đất:

Mục đích sử dụng đất trước khi chuyển mục đích:

3.1.7. Thời hạn sử dụng đất:

- Ổn định lâu dài ☒

- Có thời hạn:năm. Từ ngày/...../..... đến ngày:/...../.....

- Gia hạn năm. Từ ngày/...../..... đến ngày:/...../.....

3.1.8. Thời điểm bắt đầu sử dụng đất từ ngày:/...../.....

3.1.9. Hình thức sử dụng đất:

3.1.10. Giấy tờ về quyền sử dụng đất: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CTCT54121 ngày 01 tháng 02 năm 2016 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp.

3.2. Thông tin về tài sản gắn liền với đất:

3.2.1. Loại nhà ở, công trình: Căn hộ số 8.06, Lầu 8, Tòa nhà A1; cấp hạng nhà ở, công trình:

3.2.2. Diện tích xây dựng: m².

3.2.3. Diện tích sàn xây dựng: 87,9m² /diện tích sử dụng: 82,2m².

3.2.4. Diện tích sở hữu chung: Diện tích sàn xây dựng: 87,9m² /diện tích sử dụng: 82,2m².

3.2.5. Số tầng: 02 tầng hầm + 12 tầng.

Kết cấu: Tường gạch, sàn BTCT, mái BTCT

3.2.6. Nguồn gốc:

3.2.7. Năm hoàn thành xây dựng: năm 2020.

3.2.8. Thời hạn sở hữu đến:

IV. NHỮNG GIẤY TỜ KÈM THEO DO NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT NỘP

- Hợp đồng mua bán căn hộ; Văn bản chuyển nhượng.
- Biên bản bàn giao nhà.
- Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Sở (để b/c);
- Trung tâm Công nghệ Thông tin (để đăng tin);
- Ông Nguyễn Hoài Đức;
- Lưu: VT, ĐK(HS), Ngọc.

HS: 76/2025

Ng



KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC

Lê Thành Phương

